

XXIV. PHẨM VIỄN LY

01

Lúc bấy giờ, cụ thọ Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Như Tôn giả nói: Khi Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán sát các pháp. Thế nào là Đại Bồ-tát? Thế nào là Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Thế nào là quán sát các pháp?

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện nói:

- Theo lời Tôn giả hỏi: Thế nào là Đại Bồ-tát?

Này Xá-lợi Tử! Siêng năng mong cầu quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác làm lợi lạc cho hữu tình, nên gọi là Bồ-tát; hiểu biết đầy đủ như thật, có khả năng biết rõ khắp tướng tất cả pháp mà không chấp, nên còn gọi là Ma-ha-tát.

Khi ấy, Xá-lợi Tử hỏi lại Thiện Hiện:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có khả năng biết rõ khắp tướng tất cả pháp mà không chấp?

Thiện Hiện đáp:

- Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát như thật biết rõ tướng tất cả sắc mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả thọ, tưởng, hành, thức mà không chấp. Như thật biết rõ tướng tất cả nhãn xứ mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ mà không chấp. Như thật biết rõ tướng tất cả sắc xứ mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ mà không chấp. Như thật biết rõ tướng tất cả nhãn giới mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới mà không chấp. Như thật biết rõ tướng tất cả sắc giới mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả thanh, hương, vị, xúc, pháp giới mà không chấp. Như thật biết rõ tướng tất cả nhãn thức giới mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới mà không chấp. Như thật biết rõ tướng tất cả nhãn xúc mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc mà không chấp. Như thật biết rõ tướng tất cả các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra mà không chấp. Như thật biết rõ tướng tất cả bố thí Ba-la-mật-đa mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà không chấp. Như thật biết rõ tướng tất cả pháp không nội mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả pháp không ngoại cho đến pháp không vô tánh tự tánh mà không chấp. Như thật biết rõ tướng tất cả bốn niệm trụ mà không chấp; như thật biết rõ

tướng tất cả bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo mà không chấp. Như vậy, cho đến Như thật biết rõ tướng tất cả mười lực của Phật mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng mà không chấp. Như thật biết rõ tướng tất cả môn Tam-ma-địa mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả môn Đà-la-ni mà không chấp. Như thật biết rõ tướng tất cả pháp giới mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả chơn như, thật tế, cảnh giới bất tư nghì, cảnh giới an ẩn v.v... mà không chấp. Cho đến Như thật biết rõ tướng tất cả trí nhất thiết mà không chấp; như thật biết rõ tướng tất cả trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng mà không chấp.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Còn những tên nào là tướng tất cả pháp?

Thiện Hiện đáp:

- Xá-lợi Tử! Nếu do tướng trạng các hành biểu hiện như vậy mà biết các pháp là sắc, là thanh, là hương, là vị, là xúc, là pháp, là bên trong, là bên ngoài, là hữu lậu, là vô lậu, là hữu vi, là vô vi. Những tên này là tướng tất cả pháp.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Tôn giả hỏi:

- Thế nào là Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

- Này Xá-lợi Tử! Có trí tuệ thù thắng, vi diệu xa lìa những pháp cần phải xa lìa nên gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử hỏi:

- Trí tuệ này có thể xa lìa pháp nào?

Thiện Hiện đáp:

- Trí tuệ này có thể xa lìa các uẩn, các xứ, các giới, các phiền não kiến, và sáu cõi v.v... nên gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

- Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Có trí tuệ thù thắng, vi diệu đi đến chỗ xa nên gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử hỏi:

- Trí tuệ này có thể đi xa đến pháp gì?

Thiện Hiện đáp:

- Trí tuệ này có thể đi xa đến pháp bồ thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Trí tuệ này có thể đi xa đến pháp không nội cho đến pháp không vô tánh tự tánh, nên gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Trí tuệ này có thể đi xa đến pháp bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo, nên gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Như vậy, cho đến trí tuệ này có thể đi xa đến mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, nên gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa;

cho đến trí tuệ này có thể đi xa đến trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, nên gọi là Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử! Do nhân duyên này nói là Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Tôn giả hỏi: Thế nào là quán sát các pháp?

Này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán sát sắc cho đến thức chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng tịnh, chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly. Quán sát nhãn xứ cho đến ý xứ chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly. Quán sát sắc xứ cho đến pháp xứ chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly. Quán sát sắc giới cho đến ý giới chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly. Quán sát sắc giới cho đến pháp giới chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng phải tịnh, chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly. Quán sát nhãn thức giới cho đến ý thức giới chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng tịnh, chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly. Quán sát nhãn xúc cho đến ý xúc chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng tịnh, chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly. Quán sát các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng tịnh, chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly. Quán sát bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng tịnh, chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly. Quán sát pháp không nội cho đến pháp không vô tánh tự tánh chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng tịnh, chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly. Quán sát bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng tịnh, chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly. Như vậy, cho đến quán sát mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng tịnh, chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly. Quán sát tất cả môn Tam-ma-địa, tất cả môn Đà-la-ni chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng tịnh,

chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly. Như vậy, cho đến quán sát trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải thường, chẳng vô thường, chẳng vui, chẳng khổ, chẳng phải ngã, chẳng phải vô ngã, chẳng tịnh, chẳng phải bất tịnh, chẳng phải không, chẳng phải bất không, chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải hữu nguyện, chẳng phải vô nguyện, chẳng phải tịch tịnh, chẳng phải bất tịch tịnh, chẳng phải viễn ly, chẳng phải bất viễn ly.

Này Xá-lợi Tử! Đó gọi là quán sát các pháp.

Này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên quán sát các pháp như vậy.

Bấy giờ, cụ thọ Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Tôn giả! Do duyên nào nói như vậy: Sắc không sanh, không diệt tức là chẳng phải sắc; thọ, tưởng, hành, thức không sanh, không diệt cũng chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức? Như vậy, cho đến trí nhất thiết không sanh, không diệt tức là chẳng phải trí nhất thiết; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không sanh, không diệt cũng chẳng phải trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng?

Thiện Hiện đáp:

- Này Xá-lợi Tử! Sắc, tánh sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức, tánh thọ, tưởng, hành, thức là không. Trong tánh không này không có sanh, không có diệt, cũng không có sắc cho đến thức. Do đây nên nói: Sắc không sanh, không diệt tức là chẳng phải sắc; thọ, tưởng, hành, thức không sanh, không diệt cũng chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức.

Này Xá-lợi Tử! Như vậy, cho đến trí nhất thiết, tánh trí nhất thiết là không; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; tánh trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là không. Trong tánh không này không có sanh, không có diệt, cũng không có trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Do đây nên nói: Trí nhất thiết không sanh, không diệt tức là chẳng phải trí nhất thiết; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không sanh, không diệt cũng chẳng phải trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Bấy giờ, cụ thọ Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Tôn giả! Do duyên nào nên nói như vậy: Sắc không hai tức là chẳng phải sắc; thọ, tưởng, hành, thức không hai cũng chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức? Như vậy, cho đến trí nhất thiết không hai tức là chẳng phải trí nhất thiết; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không hai cũng chẳng phải trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng?

Thiện Hiện đáp:

- Xá-lợi Tử! Hoặc là sắc, hoặc không hai; hoặc thọ, tướng, hành, thức, hoặc không hai. Tất cả như vậy đều chẳng tương ưng, chẳng phải không tương ưng, không sắc, không kiến, không đối, một tướng gọi là vô tướng. Do đây nên nói: Sắc không hai tức là chẳng phải sắc; thọ, tướng, hành, thức không hai cũng chẳng phải thọ, tướng, hành, thức.

Này Xá-lợi Tử! Như vậy, cho đến hoặc trí nhất thiết, hoặc không hai; hoặc trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, hoặc không hai. Tất cả như vậy đều chẳng phải tương ưng, chẳng phải không tương ưng, không sắc, không kiến, không đối, một tướng gọi là vô tướng. Do đây nên nói: Trí nhất thiết không hai tức là chẳng phải trí nhất thiết; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không hai cũng chẳng phải trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Bấy giờ, cụ thọ Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

- Tôn giả! Do duyên nào nên nói như vậy: Sắc vào pháp số không hai; thọ, tướng, hành, thức vào pháp số không hai? Như vậy, cho đến trí nhất thiết vào pháp số không hai; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng vào pháp số không hai?

Thiện Hiện đáp:

- Xá-lợi Tử! Sắc không khác, không sanh, không diệt; không sanh, không diệt, không khác sắc; sắc tức là không sanh, không diệt; không sanh, không diệt tức là sắc. Thọ, tướng, hành, thức không khác, không sanh, không diệt; không sanh, không diệt, không khác thọ, tướng, hành, thức; thọ, tướng, hành, thức tức là không sanh, không diệt; không sanh, không diệt tức là thọ, tướng, hành, thức. Do đây nên nói: Sắc vào pháp số không hai; thọ, tướng, hành, thức vào pháp số không hai.

Này Xá-lợi Tử! Như vậy, cho đến trí nhất thiết không khác, không sanh, không diệt; không sanh, không diệt, không khác trí nhất thiết; trí nhất thiết tức là không sanh, không diệt; không sanh, không diệt tức là trí nhất thiết. Trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không khác, không sanh, không diệt; không sanh, không diệt, không khác trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng tức là không sanh, không diệt; không sanh, không diệt tức là trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Do đây nên nói: Trí nhất thiết vào pháp số không hai; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng vào pháp số không hai.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Khi nào Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quán sát các pháp, khi đó Đại Bồ-tát thấy ngã không sanh, rốt ráo thanh tịnh, cho đến thấy người thấy không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy sắc không sanh rốt ráo thanh tịnh, cho đến thấy thức không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy nhãn xứ không sanh rốt ráo thanh tịnh, cho đến thấy ý xứ không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy sắc xứ không sanh rốt ráo thanh tịnh, cho đến thấy pháp xứ không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy nhãn giới không sanh rốt ráo thanh tịnh, cho đến thấy ý giới không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy sắc giới không sanh rốt ráo thanh tịnh, cho đến thấy pháp giới không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy nhãn thức giới không sanh rốt ráo thanh tịnh, cho đến thấy ý thức giới không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy nhãn xúc không sanh rốt ráo thanh tịnh, cho đến thấy ý xúc không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không sanh rốt ráo thanh tịnh, cho đến thấy các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy bố thí Ba-la-mật-đa không sanh rốt ráo thanh tịnh, cho đến thấy Bát-nhã Ba-la-mật-đa không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy pháp không nội không sanh rốt ráo thanh tịnh, cho đến thấy pháp không vô tánh tự tánh không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy bốn niệm trụ không sanh rốt ráo thanh tịnh, cho đến thấy tám chi thánh đạo không sanh rốt ráo thanh tịnh. Như vậy, cho đến thấy mười lực của Phật không sanh rốt ráo thanh tịnh, cho đến thấy mười tám pháp Phật bất cộng không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy tất cả môn Tam-ma-địa không sanh rốt ráo thanh tịnh, thấy tất cả môn Đà-la-ni không sanh rốt ráo thanh tịnh. Như vậy, cho đến thấy trí nhất thiết không sanh rốt ráo thanh tịnh vậy; thấy trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy pháp phàm phu không sanh rốt ráo thanh tịnh, thấy phàm phu không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy pháp Dự lưu không sanh rốt ráo thanh tịnh, thấy Dự lưu không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy pháp Nhất lai không sanh rốt ráo thanh tịnh, thấy Nhất lai không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy pháp Bất hoàn không sanh rốt ráo thanh tịnh, thấy Bất hoàn không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy pháp A-la-hán không sanh rốt ráo thanh tịnh, thấy A-la-hán không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy pháp Độc giác không sanh rốt ráo thanh tịnh, thấy Độc giác không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy tất cả pháp Bồ-tát không sanh rốt ráo thanh tịnh, thấy tất cả Bồ-tát không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy pháp chư Phật không sanh rốt ráo thanh tịnh, thấy chư Phật không sanh rốt ráo thanh tịnh. Thấy pháp tất cả hữu tình không sanh rốt ráo thanh tịnh, thấy tất cả hữu tình không sanh rốt ráo thanh tịnh.

Quyển Thứ 423
HẾT